

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3672/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 9 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa  
thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học  
và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về  
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi,  
bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư  
pháp hướng dẫn đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ  
tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Chủ tịch UBND  
tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số  
950/TT-SKHHCN ngày 15/9/2017 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số  
790/STP-KSTTHC ngày 15/6/2017,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm  
quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa (*Có Phương án  
kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ dự thảo báo cáo kết quả rà soát,  
đánh giá thủ tục hành chính của UBND tỉnh, kèm phương án đơn giản hóa, sáng  
kiến cải cách thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định này, trình Chủ  
tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt gửi Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành,  
lĩnh vực.

**Điều 3.** Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Sở Khoa học và Công  
nghệ tỉnh Thanh Hoá; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

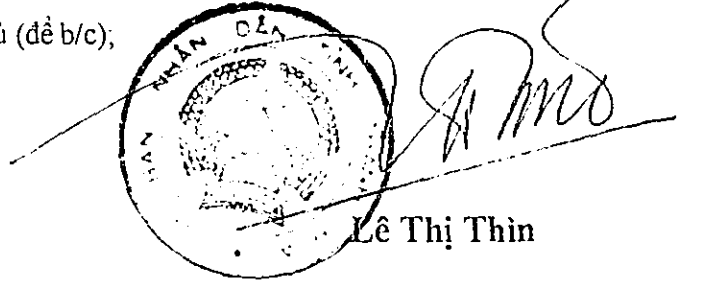
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4 Quyết định;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



The image shows a circular official seal of the Provincial People's Committee (UBND tỉnh) with a handwritten signature over it. The seal contains the text 'UBND TỈNH' and 'HUMAN DUA'. The signature is written in black ink and appears to be 'Lê Thị Thìn'.

Lê Thị Thìn

## PHƯƠNG ÁN

**Đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học và Công nghệ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3672/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

### **Thủ tục hành chính:**

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho Tổ chức Khoa học và Công nghệ;
- Xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cấp sơ tuyển.

### **I. Nội dung đơn giản hoá:**

**1. Thủ tục hành chính:** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho Tổ chức Khoa học và Công nghệ.

a) Quy định số lượng bộ hồ sơ đối với tổ chức, cá nhân phải nộp từ 02 bộ xuống còn 01 bộ.

Lý do: Tạo điều kiện tiết kiệm chi phí cho tổ chức thực hiện thủ tục hành chính này.

b) Bỏ thu bản sao (có chứng thực hợp pháp) đối với các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, Quyết định bổ nhiệm của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, các văn bằng đào tạo, giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất của tổ chức khoa học và công nghệ đối với địa điểm đặt trụ sở chính thay bằng thu bản Photocopy kèm theo bản chính để đối chiếu.

Lý do: Không cần thiết phải yêu cầu bản sao có chứng thực gây tốn kém chi phí và thời gian đi lại cho tổ chức nên quy định thu bản Photocopy kèm theo bản chính để đối chiếu.

**2. Thủ tục hành chính:** Xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cấp sơ tuyển.

a) Quy định cách thức nộp hồ sơ cụ thể cho tổ chức/doanh nghiệp từ trực tiếp tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thành trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

Lý do: Tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ chưa quy định cụ thể hình thức nộp hồ sơ của tổ chức/doanh nghiệp. Trong khi đó việc nộp hồ sơ có thể qua đường bưu chính, không nhất thiết phải đến nộp trực tiếp tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng gây tốn kém, phát sinh chi phí và thời gian đi lại đối với tổ chức/doanh nghiệp.

b) Bỏ thành phần hồ sơ: "Các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 3 năm gần nhất, nếu

có bản sao" quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 5 của Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ khi tiếp nhận.

Lý do: Thành phần hồ sơ của tổ chức/doanh nghiệp quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 5, Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ chưa nêu rõ cụ thể loại tài liệu chứng minh về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức/doanh nghiệp. Mặt khác các thông tin liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức/doanh nghiệp đã được tổ chức/doanh nghiệp thể hiện trong Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp và Báo cáo tự đánh giá theo bảy tiêu chí của GTCLQG (tại mục b và c, khoản 2, điều 5, Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN).

## II. Kiến nghị thực thi:

1) Đề nghị sửa đổi nội dung điểm a, khoản 2, Điều 9, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ từ: "a) Hồ sơ đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ được lập thành 02 (hai) bộ và gửi đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại Điều 8 Nghị định này bằng đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp" thành như sau:

"a) Hồ sơ đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ được lập thành 01 (một) bộ gửi đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ quy định tại Điều 8 Nghị định này bằng đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp".

2) Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung các Khoản 2, 4, 5 và 7, Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31/3/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ như sau:

- **Khoản 2, đoạn:** "Tổ chức khoa học và công nghệ nộp bản sao (có chứng thực hợp pháp) quyết định thành lập của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thành lập theo quy định tại Điều 12 Luật khoa học và công nghệ (trừ trường hợp tổ chức do cá nhân thành lập)" thành:

"Tổ chức khoa học và công nghệ nộp bản pho to quyết định thành lập của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thành lập theo quy định tại Điều 12 Luật khoa học và công nghệ (trừ trường hợp tổ chức do cá nhân thành lập) kèm theo bản chính để đối chiếu".

- **Khoản 4 và Khoản 5, các đoạn** quy định về hồ sơ nhân lực khoa học và công nghệ:

"Bản sao (có chứng thực hợp pháp) các văn bằng đào tạo" sửa đổi thành: "Bản pho to các văn bằng đào tạo kèm theo bản chính để đối chiếu".

"Bản sao (có chứng thực hợp pháp) quyết định bổ nhiệm của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (trừ trường hợp tổ chức do cá nhân thành lập)" sửa đổi thành:

“Bản pho to quyết định bổ nhiệm của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (trừ trường hợp tổ chức do cá nhân thành lập) kèm theo bản chính để đối chiếu”;

- **Điểm b, Khoản 7, các đoạn quy định về địa điểm đặt trụ sở chính:**

“Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất của tổ chức khoa học và công nghệ đối với địa điểm nơi đặt trụ sở chính” sửa đổi thành: “Bản pho to giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất của tổ chức khoa học và công nghệ đối với địa điểm nơi đặt trụ sở chính kèm theo bản chính để đối chiếu”;

“Bản sao (có chứng thực hợp pháp) giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ chứng minh quyền được phép cho thuê, cho mượn của bên cho thuê, cho mượn kèm theo hợp đồng thuê, mượn địa điểm làm trụ sở chính” sửa đổi thành: “Bản sao pho to giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất hoặc giấy tờ chứng minh quyền được phép cho thuê, cho mượn của bên cho thuê, cho mượn kèm theo hợp đồng thuê, mượn địa điểm làm trụ sở chính kèm theo bản chính để đối chiếu”.

3) Đề nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, từ "Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự GTCLQG trước ngày 01 tháng 5 và nộp hồ sơ tham dự trước ngày 15 tháng 6 hằng năm tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh" thành "Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự GTCLQG trước ngày 01 tháng 5 nộp trực tiếp hoặc gửi hồ sơ tham dự qua đường bưu chính trước ngày 15 tháng 6 hằng năm tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh."

4) Đề nghị bãi bỏ nội dung "Các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 3 năm gần nhất, nếu có bản sao" được quy định tại mục h, Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về Giải thưởng chất lượng quốc gia.

### **III. Lợi ích phương án đơn giản hóa:**

1. **Thủ tục hành chính:** Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho Tổ chức Khoa học và Công nghệ.

Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 15,22 % (Dựa trên số lượng tổ chức đã cấp Giấy chứng nhận năm 2016 là 4 tổ chức Khoa học và Công nghệ).

- Tổng chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 25.700.000 đồng/năm.

- Tổng chi phí tuân thủ TTTC sau khi đơn giản hóa: 21.787.500 đồng/năm.

- Tổng chi phí tiết kiệm: 3.912.500 đồng/năm.

**2. Thủ tục hành chính:** Xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cấp sơ tuyến.

Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 17,25 % (Dựa trên số lượng tổ chức doanh nghiệp đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia của năm 2016 là 4 doanh nghiệp).

- Chi phí tuân thủ TTTC trước khi đơn giản hóa: 12.247.500 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTTC sau khi đơn giản hóa: 10.135.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.112.500 đồng/năm./.